

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày 27/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đồng Thị Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Văn Thông

Ông Vũ Đào Quốc Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Tiến Danh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thạch T - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Trung Đ, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1990, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố N, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Bốc vác; con ông Huỳnh N, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1959; bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 7 anh, chị, em. Vợ: Lê Thị Thanh T1, sinh năm 1992; có 04 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án: Ngày 25/4/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố L thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Hà T2, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hồ Gia B, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp R, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Trung Đ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức và loại ma túy sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine).

Vào ngày 30/10/2024, Đ được một người bạn tên “Ngọt” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy đá. Đẹp mang số ma túy này về nhà tại khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai đổ vào nỏ thủy tinh sử dụng một ít, trong nỏ thủy tinh vẫn còn ma túy đá. Đến ngày 31/10/2024, Đ đi làm thuê tại chợ L, sau khi tan làm, khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, Đ rủ Phạm Hà T2, sinh năm 1988, ngụ tại ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai đến thuê phòng số 4, nhà nghỉ T3 thuộc ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để ngủ. Khoảng 07 giờ cùng ngày, sau khi ngủ dậy, Đ rủ T2 sử dụng ma túy và Tiên đồng Ý. Sau đó, Đ chạy về nhà lấy nỏ thủy tinh còn ma túy đá của mình mang đến nhà nghỉ T3. Tại đây, Đ lấy chai nước suối có sẵn trong nhà nghỉ, gắn nỏ thủy tinh làm bình sử dụng ma túy đá, rồi Đ nấu ma túy lên, Đ và T2 cùng nhau sử dụng. Đến 14 giờ cùng ngày, Đ đi mua bánh mì, còn T2 ở lại trong phòng.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, Công an thành phố L tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 04, nhà nghỉ T3, lúc này T2 đang trong phòng và Đ cũng vừa về tới. Qua kiểm tra, Công an phát hiện, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và đưa các đối tượng về làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 2214/KL-KTHS, ngày 07/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất màu vàng bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Trung Đ đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Đ có 01 tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Về vật chứng thu giữ và xử lý: 01 nỏ thủy tinh trong phong bì niêm phong số 2214/KL-KTHS ngày 07/11/2024, của Phòng K Công an tỉnh Đ, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Hiện đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh để phục vụ công tác xét xử.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSLK ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Huỳnh Trung Đẹp về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai, bị cáo và anh Phạm Hà T2 là bạn bè, cùng làm thuê ở chợ L. Ngày 31/10/2024, bị cáo rủ T2 sử dụng ma túy và Tiên đồng Ý. Sau đó, bị cáo chạy về nhà lấy nỏ thủy tinh còn ma túy đá bên trong, mang đến nhà nghỉ T3, lấy chai nước suối có sẵn trong nhà nghỉ, gắn nỏ thủy tinh làm bình sử dụng ma túy đá, sau đó bị cáo nấu ma túy lên và cùng T2 sử dụng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 30/CT-VKSLK ngày 11/02/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: áp

dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Trung Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo đang chấp hành án treo theo Bản án số 56/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 nhưng nay tiếp tục phạm tội. Do vậy, đề nghị tổng hợp hình phạt 8 tháng tù của bản án số 56/2024/HS-ST, trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2024 đến ngày 25/4/2024 là 14 ngày, mức án còn lại phải tổng hợp chung là 07 tháng 16 ngày tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong số 2214/KL-KTHS ngày 07/11/2024, của Phòng K Công an tỉnh Đ, bên trong có 01 nỏ thủy tinh, đây là vật cấm lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Trung Đ khai nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/10/2024, tại phòng số 04, nhà nghỉ T3, thuộc ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Trung Đ đã có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Phạm Hà T2 để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Huỳnh Trung Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Huỳnh Trung Đ về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với Phạm Hà T2, quá trình điều tra xác định T2 được Đ cho ma túy sử dụng, không có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T2 là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị D là chủ và là người trực tiếp quản lý, điều hành Nhà nghỉ T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển toàn bộ hồ sơ vi phạm đến đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đề xuất xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên “Ngọt” cho Đẹp ma túy, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý.

[4] Xét thấy, bị cáo Huỳnh Trung Đ là người trưởng thành, đủ năng lực để nhận thức hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt sức lao động; làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của người sử dụng, mà còn là nguyên nhân nảy sinh nhiều hành vi phạm tội khác. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về phần hình phạt và tổng hợp hình phạt:

Căn cứ vào hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngày 25/4/2024, Huỳnh Trung Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự, được trừ thời hạn tạm giam của bản án trước.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy đối với 01 nỗ thủy tinh được hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 2214/KL-KTHS ngày 07/11/2024, của Phòng K Công an tỉnh Đ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Trung Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Huỳnh Trung Đ phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2024, nhưng được trừ đi thời hạn bị tạm giam từ ngày 11/4/2024 đến ngày 25/4/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh được hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 2214/KL-KTHS ngày 07/11/2024, của Phòng K Công an tỉnh Đ.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Trung Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Long Khánh;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đồng Thị Hương

